TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG XUÂN
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2017/HSST
Ngày: 03/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG XUÂN, TỈNH PHÚ YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà - Ông: Ma Thanh Phong

- Các Hội thẩm nhân dân: *Ông* Lê Kim Tám – Giáo viên trường PTTH Lê Lợi huyện Đồng Xuân và ông Huỳnh Văn Xuân – Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam huyện Đồng Xuân.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Vĩnh Long – Cán bộ TAND huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện VKSND huyện Đồng Xuân tham gia phiên toà: ông Nguyễn Kim Hoàng – Kiểm sát viên.

Vào lúc 08 giờ 20 phút, ngày 03 tháng 10 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2017/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2017, đối với bị cáo:

Phạm Xuân T - Sinh năm 1994 tại xã Mỹ Long, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Ấp Mỹ Lợi – xã Mỹ Long – huyện Cai Lậy – tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 03/12; Cha: Phạm Văn Tiếu - SN: 1962; Mẹ: Đặng Thị Kim - Sinh năm: 1959; Báo cáo chưa vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/7/2017 – Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: So C - Sinh năm: 1959; Trú tại: Thôn Phú Giang - xã Phú Mỡ – huyện Đồng Xuân – tỉnh Phú Yên. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ La Lan Thị N - Sinh năm: 1996; Trú tại: Thôn Phú Giang - xã Phú Mỡ – huyện Đồng Xuân – tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2/ La Lan T - Sinh năm: 1990; Trú tại: Thôn Phú Giang - xã Phú Mỡ – huyện Đồng Xuân – tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Phạm Xuân T bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Xuân truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Năm 2014 Phạm xuân T làm quen qua mạng và phát sinh tình cảm yêu đương với La Lan Thị C là con gái ông So C ở thôn Phú Giang, xã Phú Mỡ, huyện Đồng Xuân. Từ năm 2016 T và C thường xuyên luân phiên đến nhà của nhau để sinh sống. Tháng 5/2017 T đến nhà ông So C ở với C. Vào chiều ngày 09/7/2017 phát hiện La Lan Thị N là chị gái của C có giữ tiền của gia đình ông So C, quan sát thấy N để tiền trong túi nhựa ở đầu giường ngủ nên T nảy sinh ý định trộm cắp để T xài cá nhân.

Sáng ngày 10/7/2017, T nói dối bị mệt và nằm ở nhà. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, T thấy mọi người trong gia đình ông So C đã đi làm hết và La Lan Thị N cũng đang dọn dẹp vệ sinh ở phía sau nhà nên T lén lút đi vào phòng ngủ của N lấy trộm số tiền 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng) loại tiền mệnh giá 500.000đ. Sau khi trộm được tiền, T thuê anh La Lan T chở đi thị trấn La Hai, huyện Đồng Xuân với giá 400.000đ. Sau đó, T thuê anh Trịnh Thành Nam chở xuống Quốc lộ 1A thuộc thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An để đi về Tiền Giang nhưng trên đường đi thì bị Cơ quan CÔng an huyện Đồng Xuân phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản cáo trạng số 20/VKS-CT ngày 01/9/2017, VKSND huyện Đồng Xuân truy tố Phạm Xuân T về tội "*Trộm cắp tài sản*" – theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Xuân T đều khai phù hợp với nội dung bản cáo trạng nêu trên. Bị cáo xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại xin tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Kết luận bị cáo Phạm Xuân T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 BLHS. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Xuân T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Xuân T cho UBND xã Mỹ Long, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác nên đề nghị HĐXX không xét giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy

đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm phạm tội, loại tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là số tiền 24.000.000đ *(Hai mươi bốn triệu đồng)* loại tiền mệnh giá 500.000đ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 08 giờ, ngày 10/7/2017, Phạm Xuân T đã lén lút lấy trộm của ông So C ở thôn Phú Giang, xã Phú Mỡ, huyện Đồng Xuân số tiền 24.000.000đ *(Hai mươi bốn triệu đồng*, nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Xuân truy tố bị cáo Phạm Xuân T về tội "*Trộm cắp tài sản*" – theo khoản 1 Điều 138 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân ở địa phương, nên cần thiết áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo có bà nội ruột Nhà nước Phong tặng danh hiệu vinh dự Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, có bác ruột, cô ruột là Liệt sĩ; Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng án treo nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng chính sách pháp luật hình sự quy định tại Điều 60 BLHS cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông So C đã nhận lại số tiền bị mất, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh La Lan T đã nhận đủ số tiền 380.000đ. Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác nên không xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 60 BLHS. Xử phạt: Phạm Xuân T **09** *(chín)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 *(Một)* năm 06 *(Sáu)* tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (03/10/2017).

Giao bị cáo Phạm Xuân T cho UBND xã Mỹ Long, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Bị cáo Phạm Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan La Lan T vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc tống đạt hợp lệ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ma Thanh Phong

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Đồng Xuân;
- Công an huyện Đồng Xuân;
- UBND xã Mỹ Long, H. Cai Lậy;
- CC THADS huyện Đồng Xuân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.